TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 11-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Minh Sơn

2. Bà Khưu Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hà Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Cà Mau, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Minh T,** tên gọi khác: Không có, sinh ngày 01/8/1994 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Số E, Khóm K, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường H, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Minh T1, sinh năm 1967 và bà Lê Thị H, sinh năm 1968; chưa có vợ và con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị khởi tố bị can ngày 17/11/2024, bị tạm giữ từ ngày 08/11/2024 đến ngày 17/11/2024 và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 08/11/2024, tại khu vực Cầu V, khóm C, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm C, phường H, tỉnh Cà Mau), Đồn biên phòng Nhà mát - Bộ đội Biên phòng tỉnh B phát hiện bắt quả tang bị cáo Lý Minh T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra bị cáo T khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 08/11/2024 do muốn sử dụng ma túy, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14T8-2138, từ nhà đến khu vực cầu D

gặp người phụ nữ tên S, T nói "lấy bịch 400", nghĩa là mua bịch ma túy đá với giá 400.000 đồng. Sau khi mua ma túy, bị cáo T cất giấu bịch ma túy bằng cách ngậm trong miệng rồi điều khiển xe quay về nhà để tìm nơi vắng người sử dụng ma túy. Trên đường về nhà, tại khu vực Cầu V, khóm C, phường N, thành phố B (nay là khóm C, phường H, tỉnh Cà Mau) thì bị bắt quả tang và thu giữ các tang vật có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 135/KL-KTHS ngày 13/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận về đối tượng giám định: "Chất rắn màu trắng – hồng dạng tinh thể bên trong 01 gói nylon là chất ma túy; loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,40803 gam.

Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn.

Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Lý Minh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cà Mau giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Lý Minh T, bị cáo bị bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, theo kết luận giám định của cơ quan chuyên môn chất ma túy thu giữ được có khối lượng là 0,40803 gam đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lý Minh T mức án từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng là 0,33730 gam.

- Bị cáo Lý Minh T giữ nguyên các lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình truy điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với Kết luận giám định số 135/KL-KTHS ngày 13/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh B; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 08/11/2024, tại khu vực Cầu V, khóm C, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm C, phường H, tỉnh Cà Mau), bị cáo Lý Minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, với khối lượng là 0,40803 gam.

Xét thấy, bị cáo T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại *Methamphetamine*, với tổng khối lượng là 0,40803 gam đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được ma tuý là chất gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, ai có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý đều bị pháp luật xử lý nghiêm, nhưng vì lợi ích cá nhân mà bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cà Mau truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, loại *Methamphetamine* của bị cáo Lý Minh T là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ những nội dung trên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lý Minh T, Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ tên S đã bán ma túy cho Lý Minh T do chưa rõ nhân thân nên không làm việc được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh C) tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[3] Về vật chứng: Số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng là 0,33730 gam, các vật chứng trên là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu trắng – đen, biển kiểm soát 14T8-2138 qua tra cứu là của ông Phạm Ngọc L, sinh năm 1973, nơi cư trú phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, đã bị mất trộm năm 2010, Cơ quan điều tra nhập kho vật chứng để giải quyết theo quy định pháp luật là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo Lý Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Minh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lý Minh T 02 (hai) năm tù 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn bị tạm giữ từ ngày 08/11/2024 đến ngày 17/11/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Đức N và 04 (bốn) dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B cùng dòng chữ "135/GĐMT-2025". Gói niêm phong còn nguyên vẹn *(khối lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,33730 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, gói nylon).*

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2025).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lý Minh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)*.

Bản án hình sự sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Văn phòng cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 6 – Cà Mau;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Kiều Thảo